HỌC VIỆN AN NINH NHÂN DÂN
HỘI ĐỒNG THI ĐÁNH GIÁ NLNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH
KỲ THI TIẾNG ANH BẬC 3-5 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ VIỆT NAM
KỲ THI NGÀY 16/4/2022
CA 1 - PHÒNG THI 02

STT	MÃ HỒ SƠ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GHI CHÚ
1	T013046	Ngô Đức	Điềm	02.08.1982	Đồng Nai	
2	T013047	Lê Duy	Đức	04.06.1985	Hà Nội	
3	T013048	Trần Minh	Đức	01.03.2002	Yên Bái	
4	T013049	Trịnh Anh	Đức	07.06.2002	Quảng Ninh	
5	T013050	Đinh Thị Ngân	Hà	22.01.1995	Nam Định	
6	T013051	Phạm Thanh	Hà	03.10.1973	Hải Dương	
7	T013052	Phạm Thị	Hà	01.07.1993	Vĩnh Phúc	
8	T013053	Phạm Thu	Hà	10.03.1997	Quảnh Ninh	
9	T013054	Lê Hoàng	Hải	12.12.1996	Hà Nội	
10	T013055	Nguyễn Thanh	Hải	13.03.2002	Hà Nội	
11	T013056	Đinh Lê	Hạnh	25.12.1977	Hải Dương	
12	T013057	Phạm Thị Thúy	Hằng	13.01.2002	Phú Thọ	
13	T013058	Lê Thị	Hiền	03.02.1995	Thái Bình	
14	T013059	Phạm Thị Thu	Hiền	02.02.2001	Quảng Ninh	
15	T013060	Hà Trung	Hiếu	19.09.1999	Bình Dương	
16	T013061	Trần Văn	Hiếu	02.06.1993	Hải Phòng	
17	T013062	Vũ Thị	Hòa	16.04.1999	Hà Nam	
18	T013063	Phạm Thị	Hoan	12.09.1986	Ninh Bình	
19	T013064	Nguyễn Khắc	Hoàn	26.11.1986	Hà Nội	
20	T013065	Nguyễn Đức	Huấn	21.01.1996	Hà Nội	
21	T013066	Vũ Thị	Huế	10.12.1999	Hải Dương	
22	T013067	Hứa Quang	Huy	10.04.2001	Quảng Ninh	
23	T013068	Lê Quang	Huy	21.10.1999	Bắc Giang	
24	T013069	Đinh Thị Thu	Huyền	02.08.1991	Tuyên Quang	
25	T013070	Lê Khánh	Huyền	21.05.1998	Ninh Bình	
26	T013071	Trương Phương	Huyền	24.02.1999	Bắc Giang	
27	T013072	Nguyễn Duy	Hưng	05.09.1998	Phú Thọ	
28	T013073	Nguyễn Văn	Hưng	19.06.1996	Phú Thọ	
29	T013074	Trình Quốc	Hưng	28.09.1992	Phú Thọ	
30	T013075	Đỗ Lan	Hương	13.06.1996	Hải Dương	
31	T013076	Vũ Thị Thu	Hương	15.11.1986	Hà Giang	
32	T013077	Vũ Văn	Khoa	25.02.1999	Hà Nội	
33	T013078	Hoàng Trung	Kiên	15.07.1986	Lạng Sơn	
34	T013079	Nguyễn Hà	Kỳ	06.10.2002	Hà Nội	

STT	MÃ HỒ SƠ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GHI CHÚ
35	T013080	Bùi Thị	Liên	09.09.1989	Nam Định	
36	T013081	Đặng Thùy	Linh	04.11.2002	Hà Nội	
37	T013082	Hoàng Thùy	Linh	23.08.2001	Quảng Ninh	
38	T013083	Lê Đỗ Khánh	Linh	02.10.1999	Hà Nam	
39	T013084	Nguyễn Mỹ	Linh	18.01.1997	Hà Nội	
40	T013085	Nguyễn Nhật	Linh	20.08.2002	Hà Nội	
41	T013086	Nguyễn Phi Phương	Linh	30.10.2002	Hà Tây	
42	T013087	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	28.02.2002	Hưng Yên	
43	T013088	Nguyễn Thúy	Linh	24.01.1980	Hà Nội	
44	T013089	Nguyễn Thùy	Linh	15.09.2002	Nam Định	

(Danh sách bao gồm: 44 thí sinh)